

KẾ HOẠCH

Tổ chức Đại hội đại biểu Hội Nông dân cấp quận, huyện và cơ sở nhiệm kỳ 2023 – 2028

Căn cứ Kế hoạch số 513-KH/HNDTW ngày 21/9/2022 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về tổ chức đại hội Hội Nông dân các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Căn cứ Công văn số 592-CV/TU ngày 23/9/2022 của Thành ủy Cần Thơ về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo đại hội Hội Nông dân các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu Hội Nông dân cấp quận, huyện và cơ sở, nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của các cấp Hội và giai cấp nông dân Việt Nam, nhằm tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết Đại hội trong nhiệm kỳ qua; bám sát chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp, xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới; không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân trong thời kỳ mới.

2. Thông qua Đại hội, nâng cao nhận thức, tăng cường đoàn kết, khơi dậy tiềm năng, khát vọng và sức sáng tạo, trí tuệ của cán bộ, hội viên, nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam; đồng thời, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương thức hoạt động, mô hình tổ chức của Hội, xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Hội, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2023 - 2028 phải thực hiện đúng quy định, quy trình, tiêu chuẩn, đảm bảo chất lượng, số lượng và cơ cấu hợp lý, có tính kế thừa, ổn định, đổi mới và phát triển, chú trọng cán bộ trưởng thành từ thực tiễn phong trào nông dân, từ cơ sở; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thực sự trong sạch, có năng lực lãnh đạo đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên đảm bảo tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, gồm những đồng chí tiêu biểu,

đại diện cho trí tuệ của tổ chức Hội, có khả năng đóng góp vào sự thành công của đại hội.

4. Việc chuẩn bị và tiến hành đại hội Hội Nông dân các cấp phải nghiêm túc, trang trọng, đúng tiến độ, chất lượng, an toàn, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm, không phô trương hình thức; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và cán bộ Hội các cấp trước đại hội và phong trào nông dân thành phố và cả nước.

Trong quá trình chuẩn bị đại hội phải tập trung giải quyết những vấn đề tồn đọng mà hội viên, nông dân quan tâm; phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Hội Nông dân các cấp.

II. NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

1- Tổng kết thực hiện nghị quyết của đại hội nhiệm kỳ qua; thảo luận, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác Hội và phong trào nông dân trong nhiệm kỳ tới.

2- Kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ trong nhiệm kỳ.

3- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội cấp trên theo hướng dẫn của Trung ương Hội và Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

4- Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2023 - 2028.

5- Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu Hội Nông dân cấp trên trực tiếp (theo phân bổ số lượng của Hội Nông dân cấp trên trực tiếp).

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI.

1. Về chuẩn bị các dự thảo văn kiện đại hội

Văn kiện dự thảo của Ban Chấp hành trình đại hội gồm: Báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ trong nhiệm kỳ và dự thảo nghị quyết đại hội.

- Báo cáo chính trị:

+ Đánh giá đúng thực trạng tình hình hoạt động của Hội trong 5 năm qua, khẳng định những đóng góp của giai cấp nông dân; kết quả thực hiện nghị quyết đại hội Hội Nông dân nhiệm kỳ 2018 - 2023; chỉ rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm.

+ Phương hướng, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2023 - 2028: Xác định thời cơ và thách thức trong 5 năm tới; bám sát Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và nghị quyết đại hội Đảng bộ cùng cấp, các chính sách, pháp luật của Nhà nước; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn công tác Hội và phong trào nông dân để đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, khả thi, nhằm đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động theo hướng chủ động, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả.

- Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ:

Đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; căn cứ chương trình công tác toàn khoá và quy chế hoạt động của Ban Chấp hành để đánh giá đúng, khách quan, trung thực kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; trách nhiệm của các Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những khuyết điểm, hạn chế và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân đề ra biện pháp và lộ trình khắc phục, gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Dự thảo nghị quyết đại hội:

Trên cơ sở báo cáo chính trị, Ban Chấp hành các cấp xây dựng dự thảo nghị quyết đại hội gồm những nội dung cơ bản, quan trọng, thể hiện rõ phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể để đại hội thảo luận, quyết định.

2. Thảo luận các dự thảo văn kiện của đại hội

- Đối với Hội Nông dân quận, huyện:

+ Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành mở rộng để xin ý kiến đối với dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII (riêng thảo luận văn kiện đại hội Hội Nông dân thành phố sẽ có hướng dẫn cụ thể của Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố).

+ Tại đại hội Hội Nông dân quận, huyện: tập trung thảo luận báo cáo chính trị của đơn vị (trong thảo luận cần làm rõ những vấn đề đã và đang đặt ra trong công tác tổ chức, hoạt động của Hội, phong trào nông dân trong tình hình mới, trao đổi đề xuất nội dung, sáng kiến, giải pháp mới); đồng thời, tổ chức thảo luận góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của đại hội Hội Nông dân thành phố.

- Đối với Hội Nông dân cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn): Tại đại hội, tập trung thảo luận báo cáo chính trị của đơn vị; đồng thời, thảo luận góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của đại hội Hội Nông dân quận, huyện (có thể tổ chức thảo luận trước rồi báo cáo trình đại hội cho ý kiến tiếp, sau đó tổng hợp ý kiến đóng góp gửi đại hội cấp quận, huyện).

3. Về chuẩn bị nhân sự và tiến hành bầu cử cơ quan lãnh đạo Hội Nông dân quận, huyện và cơ sở

3.1. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cơ quan lãnh đạo Hội Nông dân các cấp thành phố phải bám sát quy định của Đảng, Nhà nước; thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định hướng dẫn của Hội Nông dân Việt Nam về công tác cán bộ; phải đảm bảo dân chủ, công khai.

- Tiến hành công tác nhân sự Ban Chấp hành phải đảm bảo quy trình công tác cán bộ, có cơ cấu hợp lý, có tính kế thừa và phát triển, công tâm, khách quan trong lựa chọn; chú trọng phát hiện, giới thiệu những nhân tố điển hình, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Chú trọng cán bộ trưởng thành từ thực

tiền phong trào nông dân, từ cơ sở. (Lưu ý: Không vì cơ cấu mà làm giảm chất lượng cơ cấu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ)

3.2. Về tiêu chuẩn

Lựa chọn, giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành các cấp Hội thành phố căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các quy định và hướng dẫn về công tác cán bộ của Thành ủy Cần Thơ.

Trong đó cần nhấn mạnh các điều kiện:

+ Am hiểu về tổ chức Hội, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; có khả năng lãnh đạo, quản lý quy tụ, đoàn kết nội bộ, vận động tập hợp hội viên, nông dân ở địa phương; có khả năng cụ thể hoá Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Hội Nông dân các cấp, phù hợp với công tác Hội và phong trào nông dân của địa phương.

+ Có năng lực thực tiễn, tâm huyết với công tác Hội và phong trào nông dân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tích cực bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; có khả năng quy động được các nguồn lực phục vụ cho hoạt động của tổ chức Hội.

+ Trên cơ sở các tiêu chuẩn chung, các cấp Hội cần cụ thể hoá các tiêu chuẩn đối với từng chức danh, từng đối tượng để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương. Riêng các chức danh chủ chốt của Hội phải thật sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, nhiệt tình tâm huyết, có kiến thức tổng hợp trên nhiều lĩnh vực, có năng lực công tác xã hội, được cán bộ, hội viên nông dân tín nhiệm.

3.3. Về số lượng và cơ cấu

3.3.1. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành

Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành cấp nào do Đại hội cấp đó quyết định nhưng phải trên cơ sở, căn cứ sau:

- + Số lượng đơn vị hành chính trên địa bàn.
- + Số lượng tổ chức Hội trực thuộc và hội viên, nông dân.
- + Số lượng cán bộ chủ chốt và cán bộ chuyên trách.
- + Số lượng cơ cấu các ngành liên quan và cá nhân tiêu biểu.
- + Yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.
- + Tiêu chuẩn và thực trạng đội ngũ cán bộ, bảo đảm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành trên các lĩnh vực và địa bàn công tác.
- + Thực hiện giảm tối thiểu 5% số lượng Ủy viên Ban Chấp hành so với nhiệm kỳ trước, cụ thể Ban Chấp hành Hội Nông dân nhiệm kỳ 2023-2028 các quận, huyện như sau:

1. Hội Nông dân huyện Thới Lai (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 29 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 27 đồng chí.

2. Hội Nông dân huyện Cờ Đỏ (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 23 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 21 đồng chí.

3. Hội Nông dân huyện Vĩnh Thạnh (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 21 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 19 đồng chí.

4. Hội Nông dân quận Thốt Nốt (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 21 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023-2028 là 19 đồng chí.

5. Hội Nông dân huyện Phong Điền (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 21 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 19 đồng chí.

6. Hội Nông dân quận Bình Thủy (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 19 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 17 đồng chí.

7. Hội Nông dân quận Ô Môn (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 17 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 15 đồng chí.

8. Hội Nông dân quận Cái Răng (nhiệm kỳ 2018 - 2023: 15 đồng chí): số lượng UVBCH nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 15 đồng chí.

3.3.2. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ

Do số lượng Ủy viên Ban Chấp hành khóa mới quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ (không quá 1/3 so với tổng số Ủy viên Ban Chấp hành).

3.3.3. Định hướng cơ cấu số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp quận, huyện và cơ sở như sau:

- Đối với Hội Nông dân cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn): Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành không quá 17 đồng chí; Thường trực gồm Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch.

- Đối với Hội Nông dân quận, huyện: Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành không quá 33 đồng chí; Thường trực gồm Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch.

3.3.4. Về cơ cấu

Trong quá trình chuẩn bị nhân sự, Ban Chấp hành cần xem xét cơ cấu phải hợp lý để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Ban Chấp hành và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở mỗi cấp Hội, đảm bảo tính kế thừa và phát triển, bao gồm:

- Cán bộ chuyên trách cơ quan Hội Nông dân các cấp.
- Lãnh đạo Hội Nông dân các đơn vị trực thuộc.
- Đại diện lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể, ngân hàng, hợp tác xã, doanh nghiệp có mối quan hệ trực tiếp với tổ chức Hội và hội viên, nông dân.
- Phân đấu cơ cấu tỷ lệ nữ là Ủy viên Ban Chấp hành cấp quận, huyện và cơ sở đạt 20% trở lên (trong đó cần có cơ cấu nữ tham gia Ban Thường vụ).
- Đối với vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào có đạo nên có Ủy viên Ban Chấp hành là người dân tộc thiểu số, người có đạo phù hợp với đặc điểm của địa phương.

3.4. Về độ tuổi

- Cần có 3 độ tuổi (dưới 40 tuổi; 40 - 50 tuổi; trên 50 tuổi) để đảm bảo tính kế thừa và phát triển.

- Thực hiện Chỉ thị số 35- CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 quy định về tuổi nghỉ hưu, Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về độ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Độ tuổi quy định giới thiệu ứng cử lần đầu và tái cử Ban Chấp hành Hội Nông dân các cấp như sau:

+ Các đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành phải đủ thời gian công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) tại thời điểm đại hội.

+ Những đồng chí được giới thiệu tái cử vào Ban Chấp hành khóa mới phải đủ tuổi công tác trọn nhiệm kỳ, ít nhất cũng phải đủ tuổi công tác 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) tính từ thời điểm đại hội. Trường hợp đặc biệt, đối với các đồng chí cán bộ chủ chốt của Hội (Chủ tịch, Phó Chủ tịch) phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp có ý kiến bằng văn bản, nhưng cũng phải đủ tuổi công tác ít nhất 02 năm (24 tháng) tính từ thời điểm đại hội.

- Nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch các cấp phải được cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp phê duyệt.

4. Thành phần, số lượng đại biểu đại hội và bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên

4.1. Thành phần đại biểu chính thức của đại hội

- Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm cùng cấp.
 - Đại biểu do đại hội cấp dưới bầu theo phân bổ của Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp trên trực tiếp.
 - Đại biểu chỉ định (không quá 5% so với tổng số đại biểu chính thức).
- Trong đó, phần đầu tỷ lệ đại biểu nữ không dưới 20%.

4.2. Số lượng đại biểu đại hội

Số lượng đại biểu dự đại hội do Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định trên cơ sở số lượng hội viên, đơn vị hành chính, số tổ chức Hội trực thuộc, điều kiện kinh tế, sự chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và Hội Nông dân cấp trên trực tiếp. Số lượng đại biểu đại hội ở mỗi cấp theo định hướng như sau:

*** Cấp cơ sở:**

Số lượng đại biểu dự đại hội từ 60 đến 120 đại biểu (*Số lượng cụ thể do Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định trên cơ sở số lượng hội viên, số tổ chức Hội trực thuộc, điều kiện kinh tế và sự chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp*).

*** Cấp huyện:**

Số lượng đại biểu dự đại hội từ 90 đến 150 đại biểu (*Số lượng cụ thể do Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định trên cơ sở số lượng hội viên, số tổ chức Hội trực thuộc, điều kiện kinh tế và sự chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp*).

4.3. Bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên

- Căn cứ vào số lượng hội viên, số lượng tổ chức Hội trực thuộc và vị trí đặc thù của từng tổ chức, Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội phân bổ số lượng đại biểu tham dự đại hội cho phù hợp.

- Căn cứ phân bổ của Hội cấp trên, Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội xây dựng đề án nhân sự đoàn đại biểu đi dự đại hội cấp trên, tiến hành các thủ tục bầu cử theo quy định của Điều lệ Hội, Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội Nông dân và hướng dẫn của Hội cấp trên.

Ngoài số đại biểu chính thức được phân bổ để đại hội bầu, đại hội phải bầu thêm một số đại biểu dự khuyết dự đại hội cấp trên để thay thế khi đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian đại hội cấp trên. Số lượng cụ thể do đại hội mỗi cấp quyết định.

5. Thời gian tổ chức đại hội Hội Nông dân cấp quận, huyện và cơ sở

Căn cứ Kế hoạch số 513-KH/HNDTW ngày 21/9/2022 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam. Thời gian tổ chức đại hội ở mỗi cấp như sau:

- Đại hội cấp cơ sở: Không quá 01 ngày, thời gian tổ chức đại hội điểm Hội Nông dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền vào đầu tháng 02/2023, kết thúc Đại hội cấp cơ sở vào cuối tháng 3/2023.

- Đại hội cấp quận, huyện: Không quá 1,5 ngày, thời gian tổ chức đại hội điểm Hội Nông dân huyện Cờ Đỏ vào đầu tháng 04/2023, kết thúc Đại hội cấp quận, huyện vào cuối tháng 5/2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, Ban Thường vụ Hội Nông dân quận, huyện và cơ sở báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp; đồng thời, các quận, huyện xây dựng kế hoạch chỉ đạo đại hội cấp cơ sở và kế hoạch đại hội cấp mình; thành lập ban tổ chức và các tiểu ban giúp việc chuẩn bị cho tổ chức đại hội, phân công các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành theo dõi, chỉ đạo việc chuẩn bị các dự thảo văn kiện và nhân sự cho đại hội cấp cơ sở.

Cấp cơ sở có thể thành lập bộ phận hoặc tổ giúp việc, giúp việc chuẩn bị cho tổ chức đại hội.

2. Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng đại hội Hội Nông dân các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2023. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội.

3. Hội Nông dân quận, huyện và cơ sở chuẩn bị tốt văn kiện, phương án nhân sự, thời gian đại hội của cấp mình báo cáo cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp (chỉ được tiến hành đại hội khi được cấp ủy đồng ý và Hội cấp trên duyệt).

4. Ở mỗi cấp tổ chức Đại hội chọn một đơn vị chỉ đạo Đại hội điểm để rút kinh nghiệm, trước khi tiến hành đại hội ra diện rộng.

Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố Cần Thơ chọn Hội Nông dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền tổ chức Đại hội điểm cấp cơ sở vào đầu tháng 02/2023; chọn Hội Nông dân huyện Cờ Đỏ tổ chức Đại hội điểm cấp quận, huyện vào đầu tháng 04/2023.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức đại hội Hội Nông dân cấp quận, huyện và cơ sở, nhiệm kỳ 2023 – 2028. Ban Thường vụ Hội Nông dân quận, huyện căn cứ tình hình, điều kiện cụ thể, xây dựng kế hoạch đại hội cấp mình và kế hoạch chỉ đạo đại hội cấp cơ sở đảm bảo yêu cầu, nội dung và tiến độ thời gian. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời với Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố (qua Ban Xây dựng Hội).

Nơi nhận:

- TW HND Việt Nam,
- TT. Thành ủy, (b/c)
- Ban Dân vận Thành ủy,
- Thường trực HND thành phố, (để chỉ đạo)
- HND các quận, huyện, (để t/h)
- Website HND thành phố,
- Lưu VT, Ban XD Hội.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Vũ Phương